

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ THÁI HÒA
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **10/2021/HNGĐ-ST**

Ngày 16 tháng 9 năm 2021

(V/v kiện xin ly hôn)

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THÁI HÒA - TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Sơn

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Thanh Hải

2. Ông Nguyễn Anh Tú

- Thư ký phiên tòa: Bà Thái Thị Hà- Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Thái Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hòa tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Ngân- Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 61/2021/TLST- HNGĐ ngày 10 tháng 5 năm 2021 về việc “ Kiện ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:12/2021/QĐXXST - HNGĐ ngày 09 tháng 8 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 07/2020/QĐST- HNGĐ ngày 25/8/2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Đoàn Thị C, Sinh năm 1983

Trú tại: Khối Q, phường K, thị xã H, tỉnh Nghệ An.

Có mặt.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn H - Sinh năm 1980.

Trú tại: Khối Q, phường K, thị xã H, tỉnh Nghệ An

Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn xin ly hôn đề ngày 07 tháng 5 năm 2021 và các bản khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như quá trình xét xử tại Tòa án, nguyên đơn chị Đoàn Thị C trình bày:

+ Về quan hệ hôn nhân: Chị C và anh Nguyễn Văn H kết hôn với nhau vào ngày 26/12/2003 có đăng kết hôn tại UBND xã P, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Hôn nhân được xác lập trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống với nhau hạnh phúc được một thời gian và đến năm 2013 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh H

ham chơi cờ bạc nợ nần nhiều và có quan hệ ngoại tình với người phụ nữ khác không chăm lo cho gia đình. Nên vợ chồng thường xảy ra nhiều mâu thuẫn cuộc sống luôn nặng nề. Hai người sống ly thân đã 03 năm nay anh H đi đâu làm gì chị C không biết và chỉ thỉnh thoảng gọi điện thoại về cho các con, còn vợ chồng không có liên lạc quan tâm gì đến nhau nữa. Hiện tại chị C không còn tình cảm với anh H nên chị C đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Văn H.

+ **Về con chung:** Chị C và anh H có 02 (hai) con chung là Nguyễn Đoàn M, sinh ngày 08/8/2005; Nguyễn Đoàn B, sinh ngày 05/10/2012, hai người không nhận nuôi con nuôi và không ai có con riêng.

Nay ly hôn chị Đoàn Thị C có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 con chung là Nguyễn Đoàn M, sinh ngày 08/8/2005; Nguyễn Đoàn B, sinh ngày 05/10/2012 và không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung.

+ **Về chia tài sản:** Chị Đoàn Thị C không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản.

Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã nhiều lần tiến hành triệu tập hợp lệ đối với anh Nguyễn Văn H, nhưng bị đơn anh H không có mặt tại Tòa án để giải quyết vụ án.

Ý kiến của đại diện viện kiểm sát: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa đúng quy định của pháp luật.

Việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn từ khi nộp đơn, thụ lý vụ án cho đến khi xét xử thực hiện đúng quy định của pháp luật.

Bị đơn đã được tòa án tổng đạt đầy đủ, hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng không có mặt tham gia giải quyết vụ án và đã được tổng đạt hợp lệ phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt nên tòa án xét xử vắng mặt bị đơn là đúng quy định của pháp luật.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, Điều 28; Điểm a khoản 1 Điều 35; Điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 271, 273 - BLTTDS; Các điều 19; Điều 51; Khoản 1 Điều 56, 81, 82, 83 - Luật Hôn nhân và gia đình xử: Chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Đoàn Thị C, cho chị Đoàn Thị C được ly hôn anh Nguyễn Văn H.

Về con chung: Đề nghị giao cho chị C được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hai con chung là Nguyễn Đoàn M, sinh ngày 08/8/2005; Nguyễn Đoàn B, sinh ngày 05/10/2012.

Về tài sản: Chị C không yêu cầu nên không xem xét.

Về án phí: Đề nghị buộc chị Đoàn Thị C phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Chị Đoàn Thị C yêu cầu Tòa án nhân dân thị xã Thái Hoà giải quyết ly hôn, nuôi con khi ly hôn với anh Nguyễn Văn H, anh H trú quán tại khối Q phường K, thị xã H, tỉnh Nghệ an. Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Thị xã Thái Hoà, tỉnh Nghệ An.

Quá trình thụ lý giải quyết vụ án Toà án đã nhiều lần tổng đạt hợp lệ cho anh Nguyễn Văn H nhưng anh H vẫn không có mặt. Do đó theo quy định tại điều 227 - BLTTDS Toà án mở phiên toà xét xử vụ án công khai vắng mặt anh H là đúng quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung: Thấy rằng hôn nhân giữa Chị Đoàn Thị C với anh H là hoàn toàn bình đẳng, tự nguyện, hợp pháp và có đăng ký kết hôn với nhau tại UBND xã P, huyện Q, tỉnh Nghệ An vào ngày 26/12/2003. Quá trình chung sống, hai người sống hạnh phúc được thời gian đầu và đến năm 2013 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh H ham chơi cờ bạc nợ nần nhiều, ngoài ra chị C còn cho rằng anh H có quan hệ ngoại tình với người phụ nữ khác. Nên vợ chồng thường xảy ra nhiều mâu thuẫn cuộc sống luôn nặng nề. Hai người sống ly thân đã 03 năm nay anh H đi đâu làm gì chị C không biết và vợ chồng không có liên lạc quan tâm gì đến nhau nữa. Hiện tại chị C không còn tình cảm với anh H nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Nguyễn Văn H. Thấy rằng tình cảm vợ chồng không còn, tình trạng vợ chồng đã trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu của chị C cho Chị C được ly hôn anh H là phù hợp.

[3] Về nuôi con: Xét việc chị C xin trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục 02 con chung là Nguyễn Đoàn M, sinh ngày 08/8/2005; Nguyễn Đoàn B, sinh ngày 05/10/2012 và không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung là có cơ sở. Nên cần giao cho chị C được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hai con chung là Nguyễn Đoàn M và Nguyễn Đoàn B là phù hợp. Không xem xét về cấp dưỡng.

[4] Về tài sản: Chị Đoàn Thị C không yêu cầu giải quyết nên Toà miễn xét.

[5] Về án phí: Cần buộc chị Đoàn Thị C phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; Các Điều 271 và 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Các Điều 51; 56; 57; 81; 82; 83 - Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án (kèm theo danh mục án phí, lệ phí Tòa án) xử.

- Về tình cảm: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Đoàn Thị C, cho chị Đoàn Thị C được ly hôn anh Nguyễn Văn H.

- Về nuôi con: Giao cho chị Đoàn Thị C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục hai con chung là cháu Nguyễn Đoàn M, sinh ngày 08/8/2005 và Nguyễn Đoàn B, sinh ngày 05/10/2012. Không xem xét cấp dưỡng nuôi con chung vì chị C không yêu cầu.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về án phí : Buộc chị Đoàn Thị C phải chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Đã nộp đủ theo biên lai số 001342 ngày 10 tháng 5 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Thái Hòa.

- Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn chị Đoàn Thị C có mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ an trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Nguyễn Văn H vắng mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ an trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân TX Thái Hòa;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS TX Thái Hòa;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Đình Sơn

